

BÁO CÁO TUẦN
Từ ngày 03/4/2020 đến ngày 09/4/2020

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Nghe báo cáo quy hoạch các chức danh cán bộ diện Tỉnh ủy quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những nhiệm kỳ tiếp theo; dự họp Cục Thuế tỉnh theo Báo cáo số 61 của Thanh tra tỉnh; kiểm điểm theo Kết luận 945 của Thanh tra Chính phủ tại Ban Quản lý Khu kinh tế; làm việc với doanh nghiệp Thông Thuận; dự hội nghị sơ kết công tác dân vận quý I, triển khai chương trình công tác quý II/2020; kiểm tra công tác giải phóng mặt bằng; kiểm tra tiến độ giải phóng mặt bằng các đường điện.

- Kiểm tra tình hình sản xuất, hạn mặn, dịch bệnh; làm việc với doanh nghiệp; nghe báo cáo đánh giá tác động tình hình hạn mặn, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và dịch Covid-19 đối với phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; làm việc với Ban Quản lý dự án 7 - Bộ Giao thông Vận tải; làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường; làm việc về dự án điện gió; thăm, tặng quà nhân dịp Chôl Chnam Thmây; họp báo Thường trực Tỉnh ủy; làm việc với Văn phòng về tiến độ các dự án.

- Báo cáo công tác đầu tư xây dựng khối nhà làm việc Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và quy hoạch xây dựng trụ sở làm việc Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các đoàn thể, việc lập dự án đầu tư xây dựng Khu liên quan theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xử lý giải phóng mặt bằng Quốc lộ 53; nghe báo cáo về công tác cán bộ; nghe Sở Nội vụ báo cáo đề xuất chính sách và các nội dung có liên quan; họp Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19.

- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản; kiểm tra các công trình trọng điểm; họp kiểm tra các dự án; kiểm tra tình hình sản xuất và nuôi thủy sản; kiểm tra xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

II. THỰC HIỆN CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY

- Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động phòng, chống dịch Covid-19 liên quan đến Tết Chôl Chnam Thmây năm 2020 tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý chất thải để phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; lập báo cáo về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển trên địa bàn tỉnh; tạm dừng đốt rác để sửa chữa hệ thống xử lý khói của Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà

Vinh; cung cấp thông tin, phản ánh về vướng mắc, hạn chế của hệ thống pháp luật (mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp thực tiễn,...) gây khó khăn kìm hãm sự phát triển, đề xuất hướng hoàn thiện để giải phóng nguồn lực tạo điều kiện cho sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội; sử dụng sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh để khắc phục sạt lở khẩn cấp đê bao Xa Xi I tại ấp Chợ, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, ước kinh phí thực hiện 990 triệu đồng; tháo gỡ vướng mắc trong triển khai thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án Mở rộng mạng phân phối Trạm cấp nước xã Nhị Long, huyện Càng Long.

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, hỗ trợ 60 tấn hóa chất Chlorine từ nguồn hóa chất dự trữ Quốc gia để giúp tỉnh phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản năm 2020.

- Xin chủ trương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh năm 2020, cụ thể: Nội dung tập huấn, bồi dưỡng gồm 02 chuyên đề (chuyên đề 1 là tuyên truyền về biển, đảo, phân giới, cắm mốc; chuyên đề 2 là kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2019 và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020). Tổ chức 04 cuộc tập huấn tại các huyện với 449 người có uy tín trên địa bàn tỉnh (theo Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 và Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh). Thời gian trong năm 2020, vào thời điểm thích hợp sau khi ổn định tình hình dịch bệnh. Kinh phí thực hiện 118,78 triệu đồng.

- Ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và UBND cấp huyện (DDCI) trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin, tính năng động và hiệu lực thi hành, chi phí thời gian, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, hỗ trợ doanh nghiệp, thiết chế pháp lý, tính ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất.

- Quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình 50.000 đồng/m³; cát (cát san lấp, cát xây dựng 60.000 đồng/m³; cát đen dùng trong xây dựng 85.000 đồng/m³; cát vàng dùng trong xây dựng 300.000 đồng/m³); đất làm gạch, ngói 120.000 đồng/m³; các sản phẩm khác của rừng tự nhiên (phi lao 250.000 đồng/m³; đước 500.000 đồng/m³; đưng 300.000 đồng/m³; bần, mắm, sú, vẹt 120.000 đồng/m³); hải sản tự nhiên tự nhiên (cá loại 1, 2, 3: 42.000 đồng/kg; cá loại khác 21.000 đồng/kg; cua 170.000 đồng/kg; mực 70.000 đồng/kg; tôm khác 105.000 đồng/kg; nghêu 18.000 đồng/kg; sò huyết 70.000 đồng/kg; vọp 20.000 đồng/kg; hào 15.000 đồng/kg); nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai, đóng hộp (nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên dùng để đóng chai, đóng hộp chất lượng trung bình, so với tiêu chuẩn đóng chai phải lọc bỏ một số hợp chất để hợp quy với Bộ Y tế 200.000 đồng/m³; nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên dùng để đóng chai, đóng hộp chất lượng cao 450.000 đồng/m³; nước thiên nhiên khai thác tinh lọc đóng chai, đóng hộp 100.000 đồng/m³); nước thiên nhiên dùng cho sản xuất kinh doanh nước sạch (nước mặt 2.500 đồng/m³; nước ngầm 5.000 đồng/m³); nước thiên nhiên dùng cho mục đích khác (nước thiên nhiên dùng trong sản xuất rượu,

bia, nước giải khát, nước đá 40.000 đồng/m³; nước thiên nhiên dùng mục đích khác như làm mát, vệ sinh công nghiệp, xây dựng 3.500 đồng/m³).

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các công trình, dự án: Di dân khẩn cấp vùng sạt lở thị trấn Cầu Ngang và xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang, với tổng mức đầu tư 30,92 tỷ đồng; Cải tạo, nâng cấp mở rộng các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện Duyên Hải - giai đoạn 3, với tổng mức đầu tư 793,55 triệu đồng; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan thuộc Sở Y tế Trà Vinh, với tổng mức đầu tư 10,26 tỷ đồng; Mua sắm trang thiết bị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh, với tổng mức đầu tư 18,79 tỷ đồng; Đề tài Tuyển chọn và trồng thử nghiệm một số loài cây lâm nghiệp trên vùng đất Phi lao chết tại xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, với tổng mức đầu tư 200,98 triệu đồng.

- Phê duyệt Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong may công nghiệp tại Hợp tác xã may Nguyên Cường - 06A, khóm 3, phường 1, thành phố Trà Vinh, với kinh phí hỗ trợ 228 triệu đồng; Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất bún gạo truyền thống tại hộ kinh doanh lò bún Bảy Phượng - khóm 7, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, với kinh phí hỗ trợ 19 triệu đồng.

- Phê duyệt dự án Mở rộng, nâng cấp hệ thống quan trắc, chia sẻ cơ sở dữ liệu và quản lý môi trường thông minh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể: Thiết bị quan trắc hiện trường (01 thiết bị lấy mẫu bụi dung tích lớn và bộ phụ kiện lấy mẫu PM10, PM2.5; 01 hệ thống thiết bị lấy mẫu khí thải ống khói); thiết bị phòng thí nghiệm (01 pH kế để bàn; 01 máy sắc ký khí khối phổ GC/MS; 01 máy quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS; 01 máy cất Nước 1 lần; 01 bộ chưng cất đạm; 01 máy ly tâm; 01 tủ sấy; 01 máy lactic ngang; 01 lò nung; 01 tủ ẩm vi sinh); đầu tư nâng cấp hệ thống quan trắc tự động, liên tục (01 trạm quan trắc tự động môi trường không khí xung quanh; 02 trạm quan trắc tự động môi trường nước biển ven bờ; 02 trạm quan trắc tự động môi trường nước mặt); đầu tư nâng cấp Trung tâm điều hành tiếp nhận dữ liệu quan trắc môi trường từ doanh nghiệp và truyền về Bộ Tài nguyên và Môi trường; đầu tư các bảng LED thông báo thông tin dữ liệu môi trường cho cộng đồng (05 bảng LED thông báo thông tin dữ liệu môi trường bố trí tại 05 địa điểm: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, Khu Công nghiệp Long Đức, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải, Trung tâm thị xã Duyên Hải, Trung tâm Hội nghị tỉnh Trà Vinh). Ước kinh phí thực hiện 49,03 tỷ đồng, trong đó phân kỳ như sau: Năm 2020 là 24,515 tỷ đồng (vốn trung ương hỗ trợ); năm 2021 là 10 tỷ đồng (vốn tỉnh đối ứng); năm 2022 là 14,515 tỷ đồng (vốn tỉnh đối ứng).

- Kết quả tổng hợp nguồn vốn Trung ương đã hỗ trợ thực hiện các dự án gia cố hệ thống đê xung yếu giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể: Tổng nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ là 833,945 tỷ đồng, tổng số dự án thực hiện 14 dự án, tổng chiều dài gia cố 49,175km. Đề xuất danh mục dự án cần thực hiện gia cố đê điều trong giai đoạn 2021-2025: Tổng số danh mục dự án đề xuất 18 dự án, tổng kinh phí đầu tư khoảng 2.046,615 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Tổ chức tuyên truyền bằng tiếng Việt và tiếng Khmer trên hai làn sóng phát thanh và truyền hình, phát sóng các trailer, mẫu tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch Covid-19, đã thực hiện 361 tin, 93 bài, tổng thời lượng 2.585 phút. Các

huyện, thị xã, thành phố tăng cường truyền thông trên Đài truyền thanh các huyện để tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh như tiếp tục thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày từ ngày 01/4 đến ngày 15/4/2020; ý nghĩa của việc “cách ly toàn xã hội” theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Trà Vinh hỗ trợ 60.000 đồng/ngày cho người bán lẻ vé số trên địa bàn tỉnh do ảnh hưởng dịch Covid-19,... Triển khai thực hiện nhiệm vụ tại 04 chốt kiểm tra y tế, kiểm tra đối với 196 phương tiện, với 565 hành khách, kết quả chưa phát hiện trường hợp nghi ngờ nhiễm bệnh. Thực hiện cách ly 01 trường hợp nghi ngờ nhiễm SAR-CoV-2 tại Bệnh viện dã chiến số 1 (trường hợp này từ Campuchia về Việt Nam ngày 20/3/2020 và đã được Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang cấp giấy chứng nhận đã hoàn thành cách ly từ ngày 20/3 - 04/3/2020, về ấp Ô Trôm, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần; ngày 06/4/2020, Tổ công tác của xã có đến tiếp xúc và đo thân nhiệt sáng 38°C, chiều 37,8°C, yêu cầu nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tiểu Cần, sau đó chuyển đến Bệnh viện dã chiến số 1). Nhận kết quả xét nghiệm lần 2 từ Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh (đợt 1 - 36 mẫu, đợt 2 - 79 mẫu) đối với các trường hợp đang cách ly tập trung, tất cả đều âm tính với SAR-CoV-2; tình trạng 03 bệnh nhân Covid-19 (bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, da niêm hồng, không sốt, không khó thở, không đau ngực); hoàn thành cách ly tập trung 102 trường hợp, sức khỏe bình thường, xét nghiệm âm tính với SAR-CoV-2.

- Kết quả thực hiện chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng gồm vốn kế hoạch 226,281 tỷ đồng, vốn thực hiện 181,466 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương 173,109 tỷ đồng, ngân sách địa phương 724 triệu đồng, nhân dân đóng góp 7,633 tỷ đồng; số công trình xây dựng 308 công trình, trong đó có 281 công trình giao thông, 22 công trình nhà văn hóa và nhà sinh hoạt cộng đồng, 05 công trình khác. Hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng gồm vốn kế hoạch 11,962 tỷ đồng, vốn thực hiện 10,144 tỷ đồng; triển khai duy tu, bảo dưỡng 122 công trình, trong đó có 121 công trình giao thông, 01 công trình chợ. Hỗ trợ nâng cao năng lực cộng đồng và cán bộ cơ sở gồm vốn kế hoạch 9,475 tỷ đồng, vốn thực hiện 7,781 tỷ đồng; số lượt người tham gia 11.633 lượt, trong đó có 2.840 lượt cán bộ xã, 4.443 lượt cán bộ ấp, 4.350 lượt người dân. Các mục tiêu, chỉ tiêu đã hoàn thành (dự kiến đến cuối năm 2020) gồm: 41,67% xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn (10/24 xã); 88,46% ấp đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn (46/52 ấp); 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, 100% trạm y tế cấp xã có đủ điều kiện khám bệnh bảo hiểm y tế; trên 80% ấp có đường trục giao thông được cứng hóa đảm bảo tiêu chuẩn và cấp kỹ thuật theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải; 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đảm bảo tiêu chuẩn và cấp kỹ thuật theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải; 100% xã có mạng lưới trường mầm non, phổ thông, trung tâm học tập cộng đồng đủ để đáp ứng nhu cầu học tập và phổ biến kiến thức cho người dân, 80% số xã có cơ sở vật chất trường học đạt chuẩn nông thôn mới; trên 96% hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; các công trình thủy lợi nhỏ được đầu tư đáp ứng từ khoảng 76% nhu cầu tưới tiêu cho diện tích cây trồng hàng năm; thu nhập của hộ gia đình tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô

hình giảm nghèo tăng 20% - 25%/năm, bình quân mỗi năm có ít nhất 20% hộ gia đình tham gia dự án thoát nghèo, cận nghèo bền vững; 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã, trường ấp, khóm được tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo, lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng; trên 95% các hộ dân thuộc địa bàn xã nghèo được tiếp cận, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, kinh nghiệm sản xuất, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước thông qua các hình thức báo chí, các xuất bản phẩm và các sản phẩm truyền thông khác; 100% cán bộ cấp xã làm công tác thông tin và truyền thông được đào tạo nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ thông tin tuyên truyền cổ động, các xã đều có loa thông tin, tuyên truyền cổ động ngoài trời. Các mục tiêu, chỉ tiêu chưa hoàn thành như hỗ trợ đào tạo nghề và giáo dục định hướng cho khoảng 20.000 lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số, trong đó từ 60% - 70% lao động đi làm việc ở nước ngoài (đến cuối năm 2019 có 182 lao động đi làm việc ở nước ngoài); nguyên nhân do hộ nghèo, người nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số không muốn đi lao động ở nước ngoài với thời gian tương đối dài như hiện nay.

III. TÌNH HÌNH KINH TẾ

Trong tuần, độ mặn tại các cống đầu mỗi giảm, cụ thể: Bà Trầm 6,5‰ (giảm 0,2‰), Tầm Phương 3,4‰ (tăng 0,4‰), Láng Thέ 3,3‰ (giảm 0,1‰), Cái Hóp 1,6‰ (giảm 3,3‰), Cần Chông 4,4‰ (giảm 1,7‰), Mỹ Văn 2,5‰ (giảm 0,3‰), Rạch Rum 1,3‰ (giảm 1,5‰), Trà Cú 7,85‰ (tương đương), Bông Bót 0,9‰ (giảm 0,35‰), Tân Dinh 0,61‰ (giảm 0,43‰). Cống Tân Dinh, Bông Bót (mở 2-3 cửa, cả tuần), cống Láng Thέ (mở 1-2 cửa, từ ngày 30/3-02/4), cống Cái Hóp (mở 2-5 cửa, từ ngày 26/3-03/4) để tiếp nước ngọt phục vụ sản xuất, các cống còn lại đều đóng cửa.

- Sản xuất nông nghiệp:

+ Cây lúa: Vụ lúa đông - xuân thu hoạch 10.431 ha, năng suất 5,1 tấn/ha (thấp hơn cùng kỳ 01 tấn/ha), nâng đến nay thu hoạch 35.372 ha, chiếm 58,56% diện tích xuống giống; diện tích lúa bị nhiễm sâu bệnh không đáng kể. Vụ lúa hè - thu xuống giống 200 ha, nâng đến nay đã xuống giống trước lịch thời vụ 749 ha (Cầu Kè 528 ha, Càng Long 221 ha), lúa đang trong giai đoạn mạ, đẻ nhánh.

* Tình hình hạn, mặn: Do bị ảnh hưởng của hạn, mặn làm lúa bị thiệt hại 20.485,9 ha/23.636 hộ (828,95 ha/1.032 hộ thiệt hại dưới 30%; 6.879,12 ha/8.168 hộ thiệt hại từ 30-70%; 12.777,83 ha/14.436 hộ thiệt hại trên 70%).

+ Xuống giống cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác là 359 ha, nâng diện tích đã xuống giống 21.901 ha (thấp hơn cùng kỳ 2.512 ha), đạt 39,78% kế hoạch, gồm: Màu lương thực 2.866 ha, màu thực phẩm 12.278 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 6.757 ha. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của hạn, mặn làm 27,72 ha rau, màu của 104 hộ bị thiệt hại (0,6 ha thiệt hại dưới 30%; 19,6 ha thiệt hại từ 30-70%; 7,52 ha thiệt hại trên 70%).

- Chăn nuôi:

+ Trong tuần, vận động người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng cúm gia cầm 125.000 con, lở mồm long móng trên gia súc 5.162 con; dại chó, mèo 322 con; bệnh thường xuyên 12.060 con gia súc, gia cầm; các loại vaccine khác 81.000 liều. Nâng đến nay, tiêm phòng cúm được 1,334 triệu con gia cầm; lở mồm long móng trên gia súc 30.041 con; dại chó, mèo 1.684 con; tai xanh heo 216 con; bệnh thường xuyên 129.890 con gia súc, gia cầm; các loại vaccine khác 1,019 triệu liều.

+ Đến nay, có 1.606 hộ chăn nuôi tái đàn heo (44 hộ có đăng ký, 1.562 hộ không đăng ký), với số lượng 31.493 con.

- Thủy sản:

+ Vùng nước mặn, lợ: Thả nuôi 31,8 triệu con tôm sú giống, diện tích 660 ha; 48,6 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 71 ha. Nâng tổng số đến nay thả nuôi 847 triệu con tôm sú, diện tích 13.664 ha; 1,53 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 2.570 ha (nuôi tôm thâm canh mật độ cao 346 triệu con, diện tích 192 ha); 170,3 triệu con cua biển, diện tích 12.446 ha. Tuy nhiên, đã thiệt hại 74 triệu con giống tôm sú (chiếm 8,8%), diện tích 315 ha; 490 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 16%), diện tích 421 ha; nguyên nhân thiệt hại chủ yếu bệnh gan tụy và đốm trắng.

+ Vùng nước ngọt: Thả nuôi 448.000 con giống các loại, diện tích 10,3 ha; nâng tổng số đến nay thả nuôi 41,7 triệu con giống các loại, diện tích 402 ha. Tuy nhiên, do thời tiết nắng nóng và xâm nhập mặn làm thiệt hại 11 triệu con tôm càng xanh, diện tích 244,7 ha (giai đoạn 5-7 tháng tuổi).

+ Sản lượng thủy sản nuôi trồng: Trong tuần đã thu hoạch được 2.241 tấn; nâng tổng sản lượng đã thu hoạch 26.059 tấn (1.723 tấn tôm sú, 6.878 tấn tôm thẻ chân trắng, 1.080 tấn cua, cá tra 955 tấn, cá lóc 12.307 tấn, 3.116 tấn cá các loại).

+ Sản lượng thủy sản khai thác: Trong tuần khai thác được 1.870 tấn (35 tấn tôm); trong đó: Khai thác nội đồng 0,2 tấn, khai thác hải sản 1.869,5 tấn (35 tấn tôm). Nâng tổng đến nay khai thác được 21.880 tấn (2.408 tấn tôm); trong đó: Khai thác nội đồng 2.182,2 tấn (494 tấn tôm), khai thác hải sản 19.698,5 tấn (1.904 tấn tôm).

+ Thu mua, chế biến: Các doanh nghiệp thu mua 128 tấn thủy sản (tôm sú 24 tấn, tôm thẻ 104 tấn), chế biến 219 tấn, tiêu thụ 103 tấn, kim ngạch xuất khẩu 901,4 ngàn USD. Nâng tổng sản lượng các doanh nghiệp thu mua 1.442 tấn thủy sản (tôm sú 105 tấn, tôm thẻ 1.336 tấn), chế biến 1.729 tấn, tiêu thụ 936 tấn, kim ngạch xuất khẩu 9,17 triệu USD.

- Các hoạt động chuyên môn khác:

+ Đến nay đã thực hiện nạo vét 148 công trình thủy lợi nội đồng, chiều dài 104.340 m, khối lượng đào đắp 303.270 m³, đạt 35,8% kế hoạch. Đã triển khai trực vớt lục bình ở 238 tuyến kênh của 35 xã, với diện tích 1,046 triệu m²; tổ chức bơm tát nước chống hạn hán, xâm nhập mặn bảo vệ sản xuất lúa đông - xuân với diện tích 5.723,8 ha, đạt 81,9% so kế hoạch.

+ Tổ chức tư vấn trực tiếp 100 lượt hộ về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản; 01 cuộc toạ đàm về các biện pháp phòng chống dịch bệnh nguy

hiếm trên tôm nuôi. Nâng tổng đến nay đã tổ chức 105 lớp tập huấn cho 3.133 người dự; tư vấn 1.759 lượt hộ về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản; 04 cuộc tọa đàm; 04 chuyên mục khuyến nông, khuyến ngư.

+ Kiểm dịch xuất, nhập tỉnh 1.768 con heo; 445 con trâu, bò và 23,4 tấn sản phẩm động vật. Nâng tổng đến nay kiểm dịch xuất, nhập tỉnh 8.054 con heo; 7.715 con trâu, bò; 998.300 con gia cầm và 301,3 tấn sản phẩm động vật.

+ Đến nay kiểm dịch được 314,5 triệu con tôm thẻ chân trắng và 26,9 triệu con tôm sú.

+ Đến nay đã thanh tra, kiểm tra được 192 cơ sở kinh doanh về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản, xử phạt 23 trường hợp vi phạm theo quy định.

- **Giá một số mặt hàng nông sản, thủy sản:** Giá lúa tươi 5.600-5.800 đồng/kg và lúa khô 6.800-7.000 đồng/kg tăng 200 đồng/kg; giá heo hơi, gà thả vườn giảm so với tuần trước, cụ thể: Heo hơi 72.000 đồng/kg giảm 5.000 đồng/kg, gà thả vườn 63.000 đồng/kg giảm 1.000 đồng/kg; các mặt hàng khác ổn định giá như: Tôm sú 140.000 đồng/kg (30 con/kg), tôm thẻ 94.000 đồng/kg (60 con/kg), cua biển thịt 150.000 đồng/kg (03 con/kg), cá lóc 27.000 đồng/kg, cá tra 17.000 đồng/kg, dứa khô 80.000 đồng/chục, bưởi da xanh 35.000 đồng/kg (loại I), bưởi năm roi 25.000 đồng/kg (loại I).

- **Công Thương:** Tổ chức cuộc họp thống nhất phương án hướng tuyến công trình đường dây 2 mạch từ Trạm 220kV Trà Vinh 2 - Trạm 110kV Cầu Kè; xây dựng kế hoạch đấu thầu Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp Trà Vinh xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử”; xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi tuyên truyền tiết kiệm năng lượng năm 2020; tiếp tục kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả các mặt hàng khâu trang, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, tình hình thị trường giá cả các loại hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu mua sắm của người dân. Riêng đối với mặt hàng khâu trang y tế khan hiếm không có hàng, khâu trang vải, khâu trang vải kháng khuẩn có bán tại các siêu thị và các điểm kinh doanh cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân, giá từ 7.000 - 20.000 đồng/cái (tùy loại).

- **Ngân hàng:** Tổng nguồn vốn hoạt động 33.269 tỷ đồng (tăng 07 tỷ đồng), trong đó nguồn vốn huy động tại chỗ 23.363 tỷ đồng, chiếm 70,22%/tổng nguồn vốn (giảm 44 tỷ đồng); dư nợ cho vay đạt 26.820 tỷ đồng (không tăng giảm), trong đó dư nợ cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh đạt 21.283 tỷ đồng, chiếm 79,36%/tổng dư nợ (tăng 55 tỷ đồng).

IV. VĂN HÓA - XÃ HỘI

- **Giáo dục và Đào tạo:** Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học năm 2020 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thanh tra chuyên ngành Trường Trung học phổ thông Long Khánh, huyện Duyên Hải; tổ chức hội nghị triển khai thực hiện dạy học qua Internet.

- **Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Xây dựng Kế hoạch triển khai công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020; phối hợp tổ chức kiểm tra 55 cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn huyện Châu Thành và thành phố Trà Vinh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, qua kiểm tra đã nhắc nhở, buộc 30 cơ sở (11 cơ sở kinh doanh quán giải khát, hoạt động thể thao bida, sân quần vợt; 09 cơ sở kinh doanh trò chơi điện tử “Game bắn cá”; 10 cơ sở hoạt động thể dục thể hình, thể dục thẩm mỹ) cam kết chấp hành về việc đóng cửa tạm ngưng hoạt động kinh doanh.

Trong tuần, số lượt khách đến Trà Vinh tham quan du lịch và lưu trú là 3.021 lượt người, giảm 9,52% (trong đó có 36 lượt khách quốc tế, giảm 38,98%); tổng doanh thu 856,94 triệu đồng (giảm 32,34%).

- **Y tế:** Tính đến ngày 07/4/2020, có 03 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (03 trường hợp ngoài tỉnh), đang điều trị, cách ly tại Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Trà Vinh, hiện tình trạng sức khỏe ổn định (02 ca xét nghiệm 02 lần âm tính, 01 ca xét nghiệm lần 01 âm tính). Đã thực hiện cách ly 287 trường hợp (trong đó, 06 trường hợp cách ly tại cơ sở y tế; 66 trường hợp cách ly tại nhà, nơi cư trú và 215 trường hợp cách ly tập trung). Hiện tại, có 273 trường hợp đã hoàn thành cách ly theo quy định (01 trường hợp cách ly tại cơ sở y tế, 207 trường hợp cách ly tập trung và 65 trường hợp cách ly tại nhà); còn 05 trường hợp đang cách ly tại cơ sở y tế, 01 trường hợp cách ly tại nhà, 08 trường hợp đang cách ly tập trung.

Trong tuần, phát hiện 03 ca bệnh sốt xuất huyết (*giảm 05 ca*), 01 ca tay chân miệng (*tăng 01 ca*). Đến nay, có 180 ca sốt xuất huyết, 95 ca tay chân miệng, 18 ca sốt phát ban nghi sởi, 34 ca quai bị, 06 ca uốn ván khác.

V. TÌNH HÌNH AN NINH TRẬT TỰ

- **Tội phạm về ma túy:** Chưa phát hiện (*ít hơn 03 vụ*).

- **Phạm pháp hình sự:** Xảy ra 01 vụ cố ý làm hư hỏng tài sản (huyện Trà Cú); đã điều tra làm rõ, khởi tố bắt tạm giam 01 bị can (*tăng 01 vụ*).

- **Tai nạn giao thông đường bộ:** Xảy ra 01 vụ (huyện Châu Thành), làm bị thương 02 người, thiệt hại tài sản khoảng 01 triệu đồng; nguyên nhân đang xác minh làm rõ (*giảm 01 vụ, giảm 02 người chết*).

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 15-CT/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ KẾ HOẠCH SỐ 01/KH-UBND CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Thực hiện nội dung hành động cải thiện môi trường

1.1 Cấp tỉnh:

- Hướng dẫn phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh trong giai đoạn phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án nuôi tôm mật độ cao trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn xử lý một số hành vi vi phạm Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Theo dõi tình hình vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt không lây nhiễm tại khu cách ly Trường Quân sự địa phương.

- Thông báo kết quả kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án Nhiệt điện Duyên Hải 3; yêu cầu thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH MTV Kim Hoàng Phát.

1.2 Cấp huyện:

- Tiếp tục duy trì các hoạt động cải thiện cảnh quan, môi trường với khoảng 1.770 người tham gia (trong đó, có khoảng 510 lực lượng quần chúng nhân dân tham gia chiếm khoảng 29%). Tổ chức khai thông cống rãnh khoảng 2,5km; vệ sinh, thu gom rác thải trên các tuyến đường, khu vực chợ, khu dân cư khoảng 5,6 tấn rác; phát hoang bụi rậm đường giao thông, khơi thông dòng chảy khoảng 20,2km; trồng và chăm sóc 1.870 cây xanh. Có 38 buổi phát thanh tuyên truyền về Nghị định 155, ý nghĩa của việc cải thiện cảnh quan môi trường, nếp sống văn minh đô thị,...

- Trong tuần có 27 xã, phường, thị trấn với 162 ấp/khóm đã tổ chức thực hiện tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND như: Càng Long: 07 xã (49 ấp); Châu Thành: 02 xã (12 ấp); Cầu Ngang: 03 xã (17 ấp); thị xã Duyên Hải: 02 xã, phường (12 nhóm, ấp) và thành phố Trà Vinh: 10 phường, xã (72 nhóm, ấp).

- Các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục duy trì việc vệ sinh các khu vực xung quanh trụ sở các cơ quan, đơn vị, các trường học,...trên địa bàn quản lý.

2. Công tác quản lý trật tự xây dựng và chỉnh trang đô thị

Đến nay có 04 trường hợp công trình vi phạm về trật tự xây dựng (04 trường hợp không phép); nhắc nhở 04 trường hợp và hướng dẫn lập thủ tục đề nghị cấp phép xây dựng.

3. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- *Huyện Càng Long*: Đến nay đã kiểm tra 103 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (kết quả đều đạt).

- *Huyện Châu Thành*: Tổ chức sắp xếp việc mua bán tại các chợ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Huyện Trà Cú*: Tổ chức thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 02 cơ sở (kết quả 01 đạt, 01 không đạt); giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm của 02 căn tin và 01 bếp ăn tập thể trường học (kết quả đều không đạt).

4. Tình hình lập lại trật tự an toàn giao thông

4.1. Cấp tỉnh:

- **Công tác vận động, tuyên truyền**: Thanh tra, kiểm tra thường xuyên và tuyên truyền, vận động các đơn vị kinh doanh; các hộ dân sinh sống dọc theo tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường và treo đặt biển hiệu, biển quảng cáo đúng quy định, kết quả đã tuyên truyền, vận động được 39 trường hợp; lũy kế 609 trường hợp. Vận động các đơn vị kinh doanh vận tải bố

trí nơi dừng, đỗ đúng nơi quy định; không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, hành lang, bờ kè; trên các phương tiện vận tải có trang bị sọt rác, không xả rác ra đường, không để vật liệu rơi vãi trên đường, tạo mỹ quan, vệ sinh môi trường.

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Giáo dục, nhắc nhở 02 trường hợp mua bán, dựng máy che, để biển hiệu, biển quảng cáo lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ. Lũy kế: 78 trường hợp.

+ Đến nay đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 14 trường hợp đỗ xe không đúng nơi quy định với số tiền 11,65 triệu đồng.

- Công tác đảm bảo giao thông:

+ Công tác phát hoang: Phát hoang bụi rậm 126,32 km trên các tuyến đường huyện, đường tỉnh (*đường huyện 01, 04, 08, 09, 10, 12, 22, 23, 24, 35, 50, 81; đường tỉnh 911, 912*). Lũy kế: 671,83 km.

+ Công tác đảm bảo giao thông đường: Dặm vá ổ gà bằng bê tông nhựa nguội 4,5m³ (*đường huyện 32; đường tỉnh 911*). Lũy kế: Dặm vá ổ gà bằng đá (0x4) 19m³; dặm vá ổ gà bằng bê tông nhựa nguội 130m³; lấp 10 tấm đal.

+ Công tác đảm bảo giao thông cầu: Đến nay đã thay ván cầu 4,71m³ gỗ; hàn 07 tấm thép; đóng đinh 07 kg (15cm); thay 05 móc U, 14 móc U đôi.

+ Biển báo, cọc tiêu: Cắm bổ sung và thay thế 02 biển báo và 02 trụ (*đường huyện 27*). Lũy kế: Cắm bổ sung, thay thế 141 biển báo, 37 trụ, 23 cọc tiêu và 22 cột km.

4.2. Các huyện: Lực lượng CSGT huyện Trà Cú đã bố trí lực lượng tuần tra kiểm soát 27 cuộc, có 106 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia, phát hiện 21 trường hợp vi phạm, xử phạt 22 trường hợp với số tiền 51,325 triệu đồng.

VII. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tổng số hồ sơ tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận 1.493 hồ sơ (kỳ trước chuyển sang 938 hồ sơ; tiếp nhận mới trực tiếp hoặc qua bưu điện 447 hồ sơ và tiếp nhận trực tuyến mức độ 3,4 là 108 hồ sơ).

2. Kết quả giải quyết:

- Đã giải quyết 641 hồ sơ; đúng hạn 637 hồ sơ (47 hồ sơ trả kết quả tại nhà; 317 hồ sơ giải quyết theo mô hình 4 tại chỗ) và 04 hồ sơ quá hạn (02 hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư; 02 hồ sơ của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

- Đang giải quyết 852 hồ sơ (chưa đến hạn 852 hồ sơ; không hồ sơ quá hạn).

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TUẦN (Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 16/4/2020)

- Báo cáo nội dung chuẩn bị trình kỳ họp bất thường - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX và xử lý công việc Thường trực Tỉnh ủy; họp trực tuyến báo cáo đánh giá tác động của tình hình hạn, mặn, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi và dịch bệnh Covid-

19, đề xuất giải pháp đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết năm 2020 của Tỉnh ủy, báo cáo đề xuất ban hành cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực; họp kiểm tra tình hình tiến độ các dự án.

- Làm việc với Tổ công tác tuyến đường số 1; báo cáo tình hình, tiến độ triển khai các dự án đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp; trao quyết định cán bộ tại Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; nghe báo cáo tình hình chuẩn bị công tác triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018; nghe Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo công tác giảm nghèo; làm việc với doanh nghiệp Tân Mỹ Chánh; họp báo Thường trực Tỉnh ủy; làm việc với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản; kiểm tra các công trình trọng điểm; kiểm tra tình hình sản xuất và nuôi thủy sản; kiểm tra xây dựng nông thôn mới; họp giao ban tuần để nghe báo cáo và giải quyết các công việc cần thiết có liên quan đến kiến nghị của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động thương mại, nhất là hoạt động bán hàng đa cấp; đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; triển khai tốt công tác phối hợp giữa các ngành, tăng cường tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là các cơ sở kinh doanh.

- Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; kiểm tra an toàn về phòng, chống cháy nổ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ IV (VPCP);
- Bộ Tư lệnh QK9;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KHKT TV;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- BQL Khu kinh tế;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BLĐVP, các Phòng N/c;
- Lưu: VT, THNV. *08*

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh Tâm

THÔNG KÊ BÁO CÁO NHẬN ĐƯỢC TRONG TUẦN

Từ ngày 03/4/2020 đến ngày 09/4/2020



TT	Tên đơn vị	Tổng số	Tuần	Tháng	Quý	6 tháng	9 tháng	Chuyên đề
Các Sở, ngành tỉnh		32	32					
1	Sở Công Thương	1	1					
2	Sở Y tế	1	1					
3	Sở Nông nghiệp và PTNT	1	1					
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	1					
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	1					
6	Sở Thông tin và Truyền thông	1	1					
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	1					
8	Sở Tài chính	1	1					
9	Sở Xây dựng	1	1					
10	Sở Lao động - Thương binh và XH	1	1					
11	Sở Giao thông vận tải	1	1					
12	Sở Khoa học và Công nghệ	1	1					
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	1					
14	Sở Tư pháp	1	1					
15	Sở Nội vụ	1	1					
16	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	1	1					
17	Ban Quản lý Khu kinh tế	1	1					
18	Thanh tra tỉnh	1	1					
19	Ban Dân tộc	1	1					
20	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	1	1					
21	Công an tỉnh	1	1					
22	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	1					
23	Bộ đội Biên phòng	1	1					
24	Tinh đoàn Trà Vinh	1	1					
25	Hội Chữ Thập đỏ tỉnh	1	1					
26	Ban An toàn giao thông	1	1					
27	Đài Khí tượng Thủy văn Trà Vinh	1	1					
28	Hội Luật gia	1	1					
29	Đài Phát thanh và Truyền hình TV	1	1					
30	Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị	1	1					
31	Báo Trà Vinh	1	1					
32	Trường Cao đẳng Y tế	1	1					
Huyện, thị xã, thành phố		9	9					
33	UBND thành phố Trà Vinh	1	1					
34	UBND huyện Duyên Hải	1	1					
35	UBND huyện Càng Long	1	1					
36	UBND huyện Tiểu Cần	1	1					
37	UBND huyện Châu Thành	1	1					
38	UBND huyện Trà Cú	1	1					
39	UBND huyện Cầu Ngang	1	1					
40	UBND huyện Cầu Kè	1	1					
41	UBND thị xã Duyên Hải	1	1					